

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 4005/TTr-SXD ngày 28/7/2016 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 496/STP-KSTTHC ngày 27/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

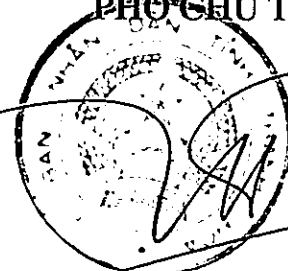
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tư pháp; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

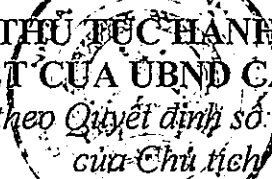
Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn


DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC: QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
2	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
3	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
4	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
5	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
6	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
7	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
8	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
9	Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA

(Có nội dung cụ thể của 09 thủ tục hành chính đính kèm)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định: 01 bản chính;

- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội

<p>dung nhiệm vụ quy hoạch: 01 bản chính;</p> <p>- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.</p> <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015.</p> <p>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.</p>

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án: 01 bản chính;

- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án: 01 bản chính;

- Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan: 01 bản chính;

<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản giải trình, ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đồ án quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án.
b) Số lượng bộ hồ sơ: 03-bộ.
4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.
8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định đồ án được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định: 01 bản chính;

- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ bao gồm các bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch: 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch

xây dựng.
b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.
4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án: 01 bản chính;

- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt: 01 bản chính;

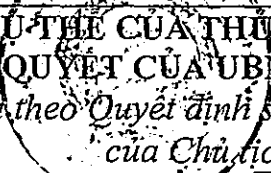
- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án; bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan: 01 bản chính;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội

<p>dung đồ án quy hoạch 01 bản chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án. <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định đồ án được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không


**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết)
- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định: 01 bản chính;

- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch: 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch

xây dựng.
b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.
4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án: 01 bản chính;

- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án: 01 bản chính;

- Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan: 01 bản chính;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội

<p>dung đồ án quy hoạch;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Địa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án. <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định đồ án được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định: 01 bản chính;

- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ bao gồm các bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch: 01 bản chính;

<p>- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.</p> <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định quy hoạch xây dựng.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết).

- Chủ đầu tư nộp phí, lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án: 01 bản chính;

- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ: 01 bản chính;

- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt: 01 bản chính;

- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án; bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định: 01 bản chính;

- Các văn bản pháp lý có liên quan: 01 bản chính;

- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội

<p>dung đồ án quy hoạch: 01 bản chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án. <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 03 bộ.</p>
4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại). - Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đô thị (đối với UBND thành phố, thị xã) hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với UBND các huyện còn lại).
7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.
<p>8. Phí, lệ phí:</p> <p>Chi phí thẩm định đồ án được xác định theo Thông tư 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</p>
9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.
10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015. - Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2958/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện nơi có dự án đầu tư.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện (nơi Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch xây dựng).

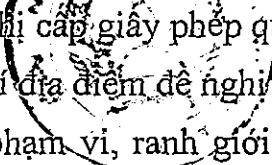
- Chủ đầu tư nộp lệ phí theo quy định, xuất trình Giấy biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

3. Hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- 
- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch: 01 bản chính;
 - Sơ đồ vị trí địa điểm đề nghị cấp giấy phép quy hoạch: 01 bản chính;
 - Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch: 01 bản chính;
 - Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư: 01 bản chính;
 - Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án: 01 bản chính;
- b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Thời gian thẩm định: Thời gian thẩm định hồ sơ và lấy ý kiến không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch hợp lệ.
- Thời gian phê duyệt: UBND huyện xem xét và cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định cấp giấy phép quy hoạch của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện.
- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

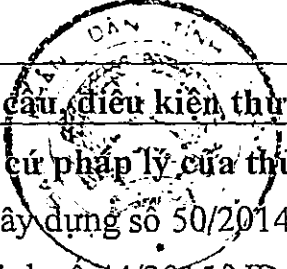
- Giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (đính kèm theo thủ tục) quy định tại mẫu số 2 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015.
- Giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (đính kèm theo thủ tục) quy định tại mẫu số 4 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015.

8. Lệ phí:

2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 giấy phép (áp dụng mức thu lệ phí cấp giấy phép quy hoạch quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BTC ngày 16/02/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép quy hoạch).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung); quy định tại mẫu số 1 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015.
- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ); quy định tại mẫu số 3 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015.



10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015.
- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2015.
- Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi:

- 1. Chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường Phường (xã)
- Tỉnh, thành phố:
- Số điện thoại:
- 2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:
- Phường (xã) Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
- Phạm vi dự kiến đầu tư:
- Quy mô, diện tích: (ha).
- Hiện trạng sử dụng đất
- 3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng dự kiến:
- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:
- 4. Tổng mức đầu tư dự kiến:
- 5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

(Trang 1)

(Màu xanh - khổ A4)

**UBND tỉnh, TP trực
thuộc TW hoặc UBND
quận, huyện, thành phố
thuộc tỉnh, thị xã**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

Số: /GPQH

(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

- 1. Cấp cho chủ đầu tư:
 - Địa chỉ:
 - Số nhà: ... Đường ... Phường (xã): ... Tỉnh, thành phố:
 - 2. Nội dung cấp phép:
 - Tên dự án:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Phạm vi ranh giới:
 - Quy mô đất đai: ha
 - Quy mô dân số (nếu có): người
 - Cơ cấu sử dụng đất: %.
- (tỷ lệ đất giao thông, cây xanh, công trình công cộng)

(Trang 2)

- Mật độ xây dựng toàn khu vực: %
- Chiều cao tối đa xây dựng công trình: m.
- Hệ số sử dụng đất:
- Các yêu cầu về không gian, kiến trúc, cảnh quan:
- Các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, môi trường:
- 3. Thời hạn giấy phép quy hoạch:

....., ngày ... tháng ... năm

Cơ quan cấp giấy phép quy hoạch
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi:

1. Chủ đầu tư:
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà: Đường Phường (xã)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô xây dựng công trình:
 - Phường (xã) Quận (huyện)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Phạm vi ranh giới:
 - Quy mô, diện tích: (ha).
 - Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
 - Chức năng công trình:
 - Mật độ xây dựng: %
 - Chiều cao công trình: m.
 - Số tầng:
 - Hệ số sử dụng đất:
 - Dự kiến tổng diện tích sàn: m².
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

(Trang 1)

(Màu xanh - khổ A4)

**UBND tỉnh, TP trực
thuộc TW hoặc UBND
quận, huyện, thành phố
thuộc tỉnh, thị xã**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

Số: /GPQH

(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

1. Cấp cho chủ đầu tư:

- Địa chỉ:

- Số nhà: ... Đường ... Phường (xã): ... Tỉnh, thành phố:

2. Nội dung cấp phép:

- Tên dự án:

- Địa điểm xây dựng:

- Phạm vi ranh giới:

- Diện tích lô đất: m²

- Mật độ xây dựng đối với lô đất: %

- Chiều cao công trình: m.

- Hệ số sử dụng đất đối với lô đất:

(Trang 2)

- Khoảng lùi công trình: m

- Các yêu cầu về kiến trúc công trình:

- Các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và môi trường:

3. Thời hạn giấy phép quy hoạch:

....., ngày ... tháng ... năm

Cơ quan cấp giấy phép quy hoạch

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: